

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HS-ST
Ngày 04-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN - TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Tổ Uyên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thu Y

Bà Nguyễn Thị T

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Phạm Thanh T là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn L - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 302/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 305/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thanh Tuấn V, sinh năm 1989 tại Thành phố H; hộ khẩu thường trú: 116/8 đường X, Phường 14, Quận 4, Thành phố H; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1966 và bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1969; vợ tên Nguyễn Ngọc Mỹ N, sinh năm 1977; bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08 tháng 11 năm 2018, có mặt.

- Người chứng kiến: Bà Vy Thị G, sinh năm 1998; địa chỉ: Tổ 6, khu phố 3, đường B, phường T, thành phố B, tỉnh Đ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 08/11/2018, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Thuận An phối hợp Công an phường V, thị xã Thuận An tiến hành kiểm tra quán cà phê P tại địa chỉ: 7/16 khu phố Đ, phường V, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Trần Thanh Tuấn V có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện túi quần trước bên phải của V có một gói thuốc lá nhãn hiệu JET bên trong có 02 túi nylon miệng kéo dính chứa 19 viên nén hình tròn màu xanh có hình vương miện và một gói nylon hàn kín chứa 01 viên nén hình tròn

màu xanh có hình vương miện (V khai nhận là ma túy tổng hợp) nên tiến hành lập biên bản và đưa về trụ sở làm việc.

Qua điều tra xác định: Số ma túy thu giữ của bị cáo V là ma túy tổng hợp do bị cáo mua của một người đàn ông tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực cầu N, Quận 5, Thành phố H với giá 1.800.000 đồng và khoảng 16 giờ 00 phút ngày 08/11/2018. Sau khi mua xong, V hẹn với người bạn tên Đ (không rõ nhân thân, lai lịch) đến quán cà phê P để sử dụng, trong thời gian ngồi chờ Đ đến để cùng sử dụng ma túy thì bị công an phát hiện bắt giữ.

Tang vật thu giữ gồm: 02 túi nylon miệng kéo dính chứa 19 viên nén hình tròn màu xanh có hình vương miện và 01 gói nylon hàn kín chứa 01 viên nén hình tròn màu xanh có hình vương miện.

Tại Bản kết luận giám định số 663/MT-PC09 ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định gồm 02 túi nylon miệng kéo dính chứa 19 viên nén hình tròn màu xanh có hình vương miện và 01 gói nylon hàn kín chứa 01 viên nén hình tròn màu xanh có hình vương miện đều là ma túy loại MDMA, có tổng khối lượng là 8.2937 gram.

Tại Bản cáo trạng số 05/CT-VKS-TA ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Thanh Tuấn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm g, Khoản 2, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Thanh Tuấn V từ 06 năm đến 07 năm tù. Ngoài ra đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ để bị cáo sớm trở về làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Thuận An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh Tuấn V đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, người chứng kiến tại cơ quan điều tra và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận:

Trần Thanh Tuấn V là đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 17 giờ ngày 08/11/2018, tại quán cà phê P, địa chỉ: 7/16 khu phố Đ, phường V, thị xã Thuận An,

tỉnh Bình Dương, bị cáo V đã có hành vi tàng trữ 8.2937 gram ma túy loại MDMA để sử dụng thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt giữ người cùng tang vật. Như vậy, hành vi trên của bị cáo V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Điểm g, Khoản 2, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, bản Cáo trạng số 05/CT-VKS-TA ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố đối với bị cáo V là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội và nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội. Ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến phát sinh các loại tội phạm khác. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết hành vi tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện bản chất xem thường pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Tuy nhiên khi quyết định về hình phạt cần xem xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự như sau:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc Điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị mức hình phạt 06 năm đến 07 năm tù đối với bị cáo V là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định có tổng khối lượng 6.2969 gram ma túy loại MDMA là vật chứng trong vụ án, xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Đối với đối tượng tên T bán ma túy cho bị cáo V do không xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa xử lý, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm g, Khoản 2, Điều 249; Khoản 1, Điều 47; Điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 106, 136, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh Tuấn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh Tuấn V 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 11 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm phong của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương ký hiệu 663/MT-PC09 (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13 tháng 12 năm 2018 giữa Công an thị xã Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An).

3. Về án phí: Bị cáo Trần Thanh Tuấn V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Công an phường 14, Quận 4, Thành phố H;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tố Uyên